TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74702/CT-TTHT V/v trả lời chính sách thuế	*Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2016*

Kính gửi: Cổng thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 995/PC-TCT ngày 01/11/2016 của Tổng cục Thuế chuyển thư hỏi của độc giả Nguyễn Tuấn Anh ở Lô 24A, ngõ 1, đường Liên Cơ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm - TP Hà Nội do Cổng thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến (sau đây gọi là "Độc giả") hỏi về chính sách thuế. Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 2 Điều 9 Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định quy định về nguyên tắc trích khấu hao tài sản cố định.

"Điều 9. Nguyên tắc trích khấu hao TSCĐ:

2. Các khoản chi phí khấu hao tài sản cố định được tính vào chi phí hợp lý khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp".

- Căn cứ khoản 3 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định các trường hợp không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT.

"3. Tổ chức, cá nhân không kinh doanh, không phải là người nộp thuế GTGT bán tài sản.

Ví dụ 16: Ông A là cá nhân không kinh doanh bán 01 ô tô 4 chỗ ngồi cho ông B với giá là 600 triệu đồng thì ông A không phải kê khai, tính thuế GTGT đối với số tiền bán ô tô thu được".

- Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

"Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng...".

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp Công ty của Độc giả ký hợp đồng mua một xe ô tô du lịch đã qua sử dụng của cá nhân không kinh doanh, không phải là người nộp thuế GTGT khi bán tài sản; Công ty đã nộp lệ phí trước bạ để đứng tên quyền sở hữu tài sản theo quy định thì:

- Công ty căn cứ vào hợp đồng mua bán, hồ sơ, nguồn gốc tài sản và chứng từ khác có liên quan, được phản ánh trên sổ theo dõi tài sản cố định để chứng minh tài sản đó thuộc Công ty quản lý và để phục vụ hoạt động, sản xuất kinh doanh của Công ty thì được trích khấu hao theo quy định.

- Khoản chi phí trích khấu hao tài sản cố định (xe Ô tô) trên được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Nếu còn vướng mắc, đề nghị Độc giả liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được giải đáp cụ thể.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Cổng thông tin điện tử - Bộ Tài chính được biết và hướng dẫn Độc giả thực hiện./.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,4)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Mai Sơn